



Nhớ Bạn Đồng Khoa

TRẦN SĨ HUÂN

(Khoa 2 KSCC SAIGON 1954)

Trước năm 1945, trường Công Chánh đặt tại Hanoi. Sau thế chiến thứ hai kết thúc, khi người Pháp trở lại Đông Dương thì trường Công Chánh tiếp tục hoạt động ở Saigon kể từ năm 1947.

Xin tạm gọi khóa đầu tiên này là khóa 1 Cán Sự Công Chánh Saigon. Chúng tôi thuộc khóa 3 với 24 sinh viên Việt Nam và một người Cao Môn là anh Tchim Tái Heng... Năm đầu, chúng tôi học tạm ở trường Luật Saigon, sau chuyển đến lâu từ Tổng nhà Công Chánh ở đường Pasteur. Năm thứ hai, đổi về trường mới trong khuôn viên trường Pétrus Ký, do ông Guyau Ingenieur en Chef làm Giám Đốc và ông Trần Quang Nghiêm làm Giám thị.

Vừa rồi, anh Phạm Hữu Thế vượt tuyến qua ở Tustin (CA.), đọc lá thư AHCC thấy địa chỉ tôi nên viết thư thăm. Sau hơn 33 năm, nhìn nét chữ của anh, tôi hình dung muôn tượng dáng người khắc khổ của anh lúc đi học (vì từ ngày ra trường Cán Sự năm 1952 đến nay tôi không có dịp gặp lại anh). Lúc ấy chúng tôi đặt cho anh cái danh hâm Bác Sĩ kiêm thi sĩ vì vào giờ Hygiène générale của giáo sư Ngô Quang Lý, anh P.H.Thế là người nổi bật nhất, thường hay làm thơ đối đáp với BS. Lý và nói về cách ngừa các bệnh truyền nhiễm, thao thao bất tuyệt. Anh Thế than thở qua đây bồ vở, vợ con còn kẹt bên nhà, thiếu thốn, giấy tờ trợ cấp xã hội chậm trễ, may gặp anh Tôn Thất Toại cũng là bạn đồng khóa giúp đỡ nên anh thấy an ủi phân nào, thể hiện một cách thực tế, tình ái hữu Công Chánh nỗi xú lạ quê người...

Sau năm 1952, do cuộc chiến ngày càng sôi động, một số sinh viên phải nhập ngũ nên việc tổ chức lớp Kỹ sư cũng bị trễ ngai. Tuy nhiên nhớ ở sự cố gắng và thiện chí của giáo sư TRẦN VĂN BẠCH mà khóa 1 kỹ sư Công Chánh Saigon đã được khai giảng với một số cán sự khóa 1 và khóa 2 Saigon cùng một số cán sự tốt nghiệp ở Hà Nội trước kia. Riêng khóa 2 KSCC Saigon chúng tôi cũng phải chờ một năm cho đến tháng 7/1953 mới khai giảng tại trường

Kỹ Thuật Trung Cấp ở đường Chasseloup Laubat, gần cầu Thị Nghè, và phải học liên tục 12 tháng cho đến tháng 7/1954 mới tốt nghiệp. Khóa này cũng gồm nhiều thành phần vì ngoài số Cán Sự Công Chánh Saigon khóa 3, còn có một vài anh ở ngoài vô như Lương Văn Ông ở Pháp về; anh Hà Thúc ở chiến khu ra, anh Dương hông Viên ở Đại Học Khoa Học qua...; khi tốt nghiệp vào dịp Song thất 1954, khóa này chỉ có 18 người gồm các anh Trần Minh Sử, Hoàng Đình Khôi, Nguyễn Long Tiết, Hoàng Ngọc Thủ, Hà Xuân Mai, Vũ Xuân Thái, Phạm Ngọc Xuyên, Nguyễn Văn Ngân, Nguyễn Ngọc Ân, Tôn Thất Toại, Bùi Hiệp, Nguyễn Ngọc Dư, Ngô Công Khanh (chết năm 1976 tại bến bô Mã Lai khi di tản) và tôi.

Anh Toại, anh Hiệp và tôi hiện ở Cali, nên thỉnh thoảng còn gặp nhau thăm viếng, chứ các bạn khác thì ở xa quá, cách trở ngàn trùng thật khó mà có dịp gặp lại nhau.

Năm ngoái (1984) nhân dịp đi Âu Châu, chúng tôi có liên lạc với anh chị Phạm Ngọc Xuyên ở Paris. Trước khi đi, tôi nhận được thư của anh Xuyên dặn dò đường xá hướng dẫn đến ở lại nhà anh, còn chị thì điện thoại liên lạc cho nhà tôi hỏi ngày giờ đến Paris để đón. Sư ân cần, sốt sắng của anh chị Xuyên đã làm cho chúng tôi hết sức cảm động và phán khởi. Thật vậy, khi đến Paris vào ngày thứ hai, chị Xuyên và cháu gái đã nghỉ việc ở nhà để lái xe đón chúng tôi ở Gare du Nord (vì chúng tôi đi aeroglissoir/Hooverspeed và xe lửa từ London đến Paris). Chúng tôi đến gặp lúc anh Xuyên mới được thăng chức, công việc bàn giao bận rộn, vậy mà anh chị cũng tổ chức gặp mặt anh em Ái Hữu Công Chánh tại nhà hàng Sông Hương tối thứ bảy 29/9/84 và đưa chúng tôi đi xem các thang cảnh, trường Ponts et Chaussées, tháp Eiffel, Paris by night v.v... Nhìn lại mỗi ngày nào anh Xuyên còn là một sinh viên hào hoa nhất mực và tôi là người bạn trẻ nhất lớp của anh, thế mà nay ai cũng có dâu, có rể, có cháu ngoại xum vầy... Thời gian qua mau nhưng tình Ái Hữu Công Chánh vẫn đậm đà bất diệt!

Trong một lúc lái xe dọc bờ sông Seine, chở thay máy tà áo Việt Nam tha thuột, anh Xuyên hỏi tôi nắng Cali lúc

